

Số: 4042 /QĐ-UBND

Đồng Nai, ngày 06 tháng 10 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt danh sách và kinh phí hỗ trợ người lao động tạm hoãn thực hiện hợp đồng lao động, nghỉ việc không hưởng lương theo Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ của các doanh nghiệp trên địa bàn thành phố Biên Hòa

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ về một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19;

Căn cứ Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về việc thực hiện một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19;

Căn cứ Kế hoạch số 8015/KH-UBND ngày 13 tháng 7 năm 2021 của UBND tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ, Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về việc thực hiện một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;

Theo đề nghị của UBND thành phố Biên Hòa tại Tờ trình số 19115/TTr-UBND ngày 05 tháng 10 năm 2021; ý kiến của Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tại Tờ trình số 1000/TTr-LĐTBXH ngày 06 tháng 10 năm 2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt danh sách và kinh phí hỗ trợ người lao động tạm hoãn hợp đồng lao động, nghỉ việc không hưởng lương theo Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn thành phố Biên Hòa, cụ thể như sau:

1. Công ty Cổ phần Sữa bò tươi Long Thành (Địa chỉ: Số 479/7, đường Phùng Hưng, tổ 10B, khu phố Long Đức 3, phường Tam Phước, thành phố Biên



Hòa, tỉnh Đồng Nai) gồm: Số người lao động thỏa thuận tạm hoãn hợp đồng lao động từ 01 tháng (30 ngày) trở lên là 04 người với kinh phí hỗ trợ là 14.840.000 đồng (Mười bốn triệu, tám trăm bốn mươi nghìn đồng).

2. Công ty TNHH Gu Bang (Địa chỉ: B5MKP10, phường An Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai) gồm: Số người lao động thỏa thuận tạm hoãn hợp đồng lao động từ 01 tháng (30 ngày) trở lên là 19 người với kinh phí hỗ trợ là 70.490.000 đồng, số người lao động thỏa thuận tạm hoãn hợp đồng lao động từ 15 ngày liên tục đến dưới một tháng (30 ngày) là 10 người với kinh phí hỗ trợ là 18.550.000 đồng. Tổng kinh phí hỗ trợ là 89.040.000 đồng (Tám mươi chín triệu, không trăm bốn mươi nghìn đồng).

3. Công ty TNHH Dịch vụ DONA Việt Nam (Địa chỉ: Số 12/1/10, tổ 35B, khu phố 9, phường Tân Phong, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai) gồm: Số người lao động thỏa thuận tạm hoãn hợp đồng lao động từ 01 tháng (30 ngày) trở lên là 01 người với kinh phí hỗ trợ là 3.710.000 đồng (Ba triệu, bảy trăm mười nghìn đồng).

4. Công Ty TNHH Công nghệ viễn thông Chí Thanh (Địa chỉ: K5, tổ 23, khu phố 3, phường Tam Hòa, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai) gồm: Số người lao động thỏa thuận tạm hoãn hợp đồng lao động từ 01 tháng (30 ngày) trở lên là 07 người với kinh phí hỗ trợ là 25.970.000 đồng (Hai mươi năm triệu, chín trăm bảy mươi nghìn đồng).

5. Công ty Cổ phần Cơ khí 4 và xây dựng Thăng Long - Đồng Nai (Địa chỉ: Lầu 1, F205-206, đường Võ Thị Sáu, khu Phố 7, phường Thống Nhất, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai) gồm: Số người lao động thỏa thuận tạm hoãn hợp đồng lao động từ 01 tháng (30 ngày) trở lên là 07 người với kinh phí hỗ trợ là 25.970.000 đồng (Hai mươi năm triệu, chín trăm bảy mươi nghìn đồng).

(Danh sách đính kèm theo Quyết định).

Nguồn kinh phí hỗ trợ người lao động được sử dụng từ nguồn ngân sách địa phương theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Nghị quyết số 68/NQ-CP và các nguồn huy động hợp pháp khác.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

Giao UBND thành phố Biên Hòa chủ trì các đơn vị liên quan khẩn trương chi trả kịp thời, đúng đối tượng; kiểm tra, rà soát đảm bảo việc chi trả đúng đối tượng, minh bạch, công khai, chống trùng.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; Giám đốc Sở Tài chính; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh; Chủ



tịch UBND thành phố Biên Hòa và cá nhân tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Chủ tịch, các Phó CT. UBND tỉnh;
- Chánh, các Phó Chánh VP. UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KGVX, KTNS.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Sơn Hùng



**DANH SÁCH HỒ TRỢ NGƯỜI LAO ĐỘNG TÂM HOÀN THỰC HIỆN HỢP ĐỒNG LAO ĐỘNG, NGHỈ VIỆC
HỖNG HIỮNG LƯƠNG, ĐO ĐẠI DỊCH COVID-19 CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN SỮA BÒ TƯƠI LONG THÀNH**

(Kèm theo Quyết định số 2442/QĐ-LĐBNĐ ngày 06/10/2021 của UBND tỉnh Đồng Nai)

1. DANH SÁCH NGƯỜI LAO ĐỘNG TÂM HOÀN THỰC HIỆN HỢP ĐỒNG LAO ĐỘNG, NGHỈ VIỆC KHÔNG HỖNG HIỮNG LƯƠNG

TT	Họ và tên	Phương/ham/phân xưởng làm việc	Loại hợp đồng lao động	Thời điểm bắt đầu thực hiện HĐLĐ	Mã số BHXH	Thời điểm bắt đầu tạm hoãn, nghỉ việc không hưởng lương (Ngày tháng năm)	Thời gian tạm hoãn HĐLĐ/nghỉ không hưởng lương		Số tiền hỗ trợ	Tài khoản của người lao động nhận hỗ trợ			Số CMND/hộ chiếu công dân	Chức vụ
							Từ ngày tháng năm	Đến ngày tháng năm		Tên TK	Số TK	Ngân hàng		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)
1	Hoàng Công Mẫn	Quan Lỵ	Dài Hạn	01/05/2021	7526511164	12/07/2021	12/07/2021	15/09/2021	3.710.000	Hoàng Công Mẫn	250399109	ACB-Lưu Thành	271254021	Thỏa thuận qua điện thoại
2	Nguyễn Thị Kim Chi	Bán Hàng	Dài Hạn	01/05/2021	7523083822	12/07/2021	12/07/2021	15/09/2021	3.710.000	Nguyễn Thị Kim Chi	1231006495064	Abbank-Lưu Thành	270990717	Thỏa thuận qua điện thoại
3	Hoàng Văn Hùng	Quan Lỵ SX	Dài Hạn	01/05/2021	4799146336	12/07/2021	12/07/2021	15/09/2021	3.710.000	Hoàng Văn Hùng	106006841696	Vietcombank-CN Long Thành	272279228	Thỏa thuận qua điện thoại
4	Nguyễn Văn Thêm	Thủ Kho	Dài Hạn	01/05/2021	7916605932	12/07/2021	12/07/2021	15/09/2021	3.710.000	Nguyễn Văn Thêm	106870417199	Vietcombank-Đồng Nai	270793056	Thỏa thuận qua điện thoại
Tổng cộng 4 lao động									14.840.000					
Tổng cộng: 1									14.840.000					

Tổng số tiền hỗ trợ: 14.840.000 đồng
Mười bốn triệu, tám trăm bốn mươi nghìn đồng



Nguyễn Sơn Hùng

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH HỒ TRỢ NGƯỜI LAO ĐỘNG TÂM HOÀN THỰC HIỆN HỢP ĐỒNG LAO ĐỘNG, NGHỊ VIỆC
HỖNG HIỆU LƯƠNG ĐO ĐẠI DỊCH COVID-19 CỦA CÔNG TY TNHH GCI BANG

(Kèm theo Quyết định số 442/QĐ-TBHND ngày 06/10/2021 của UBND tỉnh Đồng Nai)

I. DANH SÁCH NGƯỜI LAO ĐỘNG TÂM HOÀN THỰC HIỆN HỢP ĐỒNG LAO ĐỘNG, NGHỊ VIỆC KHÔNG HIỆU LƯƠNG

TT	Họ và tên	Phòng/ban/phần xưởng làm việc	Loại hợp đồng lao động	Thời điểm bắt đầu thực hiện HĐLĐ	Mã số BHXH	Thời điểm bắt đầu tạm hoãn nghĩa vụ không hưởng lương (Ngày tháng năm)	Thời gian tạm hoãn HĐLĐ (ngày không hưởng lương)		Số tiền hỗ trợ	Tài khoản của người lao động nhận hỗ trợ			Số CĂN Đ/thẻ căn cước công dân	Chức vụ
							Từ ngày tháng năm	Đến ngày tháng năm		Tên TK	Số TK	Ngân hàng		
(1)	(2)*	(3)	(4)	(5)	(6)*	(7)*	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)
1	HUYỀN PHƯỚC SANG	Công Nhân Lâm Kéo	3 năm	07/2020	8924445632	01/07/2021	01/07/2021	30/09/2021	3.710.000	HUYỀN PHƯỚC SANG	0281000596240	Vietcombank	331544776	
2	TRẦN THỊ MAI	Nhân Viên Thang Ké	Không thời hạn	10/2019	7923636877	01/07/2021	01/07/2021	30/09/2021	3.710.000	TRẦN THỊ MAI	0481000915961	Vietcombank	27298262	
3	THỊ MỸ NHANH	Tổ Trưởng	Không thời hạn	05/2016	4706448023	01/08/2021	01/08/2021	30/09/2021	3.710.000	THỊ MỸ NHANH	0481000630780	Vietcombank	371183746	
4	TRẦN NGỌC XUÂN	Công Nhân Vận Hành	Không thời hạn	09/2016	7516145182	01/08/2021	01/08/2021	30/09/2021	3.710.000	TRẦN NGỌC XUÂN	048100080453	Vietcombank	270737749	
5	NGUYỄN TRUNG HIỆU	Tổ Trưởng	Không thời hạn	11/2016	7516141392	01/08/2021	01/08/2021	30/09/2021	3.710.000	NGUYỄN TRUNG HIỆU	0481000810523	Vietcombank	19451001	
6	NGUYỄN HOÀNG SƠN	Công Nhân Định Hình	Không thời hạn	06/2018	0420590333	01/08/2021	01/08/2021	30/09/2021	3.710.000	NGUYỄN HOÀNG SƠN	0481000851913	Vietcombank	085918162	
7	HUYỀN QUỐC KHUÔNG	Công Nhân Mài	Không thời hạn	08/2018	8723956380	01/08/2021	01/08/2021	30/09/2021	3.710.000	HUYỀN QUỐC KHUÔNG	0481000870068	Vietcombank	341513960	
8	BÙI LINH NGỌC	Tổ Trưởng	Không thời hạn	07/2016	7514151934	01/08/2021	01/08/2021	30/09/2021	3.710.000	BÙI LINH NGỌC	0281000211907	Vietcombank	363710324	
9	NGUYỄN THUY TƯ	Công Nhân Kiểm Hàng	3 năm	07/2020	9621515063	01/08/2021	01/08/2021	30/09/2021	3.710.000	NGUYỄN THUY TƯ	0481000915966	Vietcombank	381629065	
10	NGUYỄN VĂN THÀNH	Tổ Trưởng	3 năm	07/2020	7510002838	01/08/2021	01/08/2021	30/09/2021	3.710.000	NGUYỄN VĂN THÀNH	0481000629769	Vietcombank	272084893	
11	NGÔ VĂN TÀI	Công Nhân Định Hình	1 năm	10/2020	4026359524	01/08/2021	01/08/2021	30/09/2021	3.710.000	NGÔ VĂN TÀI	0001012818645	Vietcombank	187934709	
12	MAI THỊ MAI	Công Nhân Kiểm Hàng	1 năm	11/2020	8723786258	01/08/2021	01/08/2021	30/09/2021	3.710.000	MAI THỊ MAI	1013137260	Vietcombank	341386032	
13	DANH VÀNG	Công Nhân Định Hình	1 năm	11/2020	9122431772	01/08/2021	01/08/2021	30/09/2021	3.710.000	DANH VÀNG	0001012819837	Vietcombank	371748886	
14	VŨNG NHẤT VŨ	Tổ Trưởng	1 năm	11/2020	7509003615	01/08/2021	01/08/2021	30/09/2021	3.710.000	VŨNG NHẤT VŨ	0481000629968	Vietcombank	271609781	
15	DANH TÍ SỬU	Công Nhân Định Hình	1 năm	05/2021	9122645402	01/08/2021	01/08/2021	30/09/2021	3.710.000	DANH TÍ SỬU	0481000894221	Vietcombank	371833211	
16	LÊ THỊ THU THẢO	Công Nhân Giao Nhận	1 năm	05/2021	8722933933	01/08/2021	01/08/2021	30/09/2021	3.710.000	LÊ THỊ THU THẢO	0251000445956	Vietcombank	341756837	

17	LÊ HỮU TRÍ	Nhân Viên Sinh Quan	1 năm	05/2021	7523855477	01/08/2021	01/08/2021	30/09/2021	3.710.000	LÊ HỮU TRÍ	0121000811878	Vietcombank	272508264
18	NGÕ VĂN NAM	Công nhân Phụ Phao	1 năm	05/2021	7516217528	01/08/2021	01/08/2021	30/09/2021	3.710.000	NGÕ VĂN NAM	481000849464	Vietcombank	187688473
19	PHAN TRÍ TÂM	Nhân Viên	1 năm	05/2021	7515101429	01/08/2021	01/08/2021	30/09/2021	3.710.000	PHAN TRÍ TÂM	0481000868114	Vietcombank	285634481
20	VÕ XUÂN DŨNG	Tổ Trưởng	Không thời hạn	08/2019	7411266354	01/09/2021	01/09/2021	30/09/2021	1.855.000	VÕ XUÂN DŨNG	0121002283107	Vietcombank	271112846
21	HOÀNG TUẤN ANH	Tai Xé	Không thời hạn	05/2019	7526693640	01/09/2021	01/09/2021	30/09/2021	1.855.000	HOÀNG TUẤN ANH	0401001462328	Vietcombank	272610929
22	TRẦN THANH TRUNG	Công Nhân Định Hình	1 năm	10/2020	7930406552	01/09/2021	01/09/2021	30/09/2021	1.855.000	TRẦN THANH TRUNG	0481000643612	Vietcombank	079086007870
23	HUYNH VŨ LINH	Công Nhân Định Hình	1 năm	10/2020	9521928244	01/09/2021	01/09/2021	30/09/2021	1.855.000	HUYNH VŨ LINH	1016373671	Vietcombank	385625755
24	LƯU THỊ TRINH	Công Nhân Kiểm Hàng	3 năm	02/2020	9123600486	01/09/2021	01/09/2021	30/09/2021	1.855.000	LƯU THỊ TRINH	0481000882574	Vietcombank	371884056
25	CAO MINH HAI	Công Nhân Đổ Khuôn	Không thời hạn	01/2015	7514166608	01/09/2021	01/09/2021	30/09/2021	1.855.000	CAO MINH HAI	0481000735511	Vietcombank	365698601
26	THẠCH CHANH ĐA	Tai Xé Xe Con	Không thời hạn	11/2016	7914236797	01/09/2021	01/09/2021	30/09/2021	1.855.000	THẠCH CHANH ĐA	0481000800468	Vietcombank	365787374
27	NGUYỄN HOÀNG THANH	Công Nhân Lâm Kéo	Không thời hạn	07/2019	9122556625	01/09/2021	01/09/2021	30/09/2021	1.855.000	Công ty TNHH Gu Bang	0481000765525	Vietcombank	381819810
28	NGUYỄN VIỆT HÙNG	Công Nhân Lâm Kéo	3 năm	02/2020	9122090972	01/09/2021	01/09/2021	30/09/2021	1.855.000	Công ty TNHH Gu Bang	0481000765525	Vietcombank	371233152
29	TRẦN THANH TỬ	Công Nhân Đổ Khuôn	3 năm	07/2020	7516095821	01/09/2021	01/09/2021	30/09/2021	1.855.000	TRẦN THANH TỬ	0481000822013	Vietcombank	365698532
Tổng cộng									89.040.000				
Cộng 29 lao động									89.040.000				



Tổng số tiền hỗ trợ: 89.040.000 đồng
Tám mươi chín triệu, không trăm bốn mươi nghìn đồng

Nguyễn Sơn Hùng

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**DANH SÁCH HỒ TRỢ NGƯỜI LAO ĐỘNG TẠM HOÀN THỰC HIỆN HỢP ĐỒNG LAO ĐỘNG, NGHỊ VIỆC
HỒNG HIỆU CÔNG ĐO ĐẠI DỊCH COVID-19 CỦA CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ ĐONA VIỆT NAM**

(Kèm theo Quyết định số 442 /QĐ-UBND ngày 06/10/2021 của UBND tỉnh Đồng Nai)

I. DANH SÁCH NGƯỜI LAO ĐỘNG TẠM HOÀN THỰC HIỆN HỢP ĐỒNG LAO ĐỘNG, NGHỊ VIỆC KHÔNG HIỆU CÔNG

TT	Họ và tên	Phòng/ban/phần xưởng làm việc	Loại hợp đồng lao động	Thời điểm bắt dầu thực hiện HDLĐ	Mã số BHXH	Thời điểm bắt đầu tạm hoãn, nghỉ việc không hưởng lương (Ngày tháng năm)	Thời gian tạm hoãn không hưởng		Số tiền hỗ trợ	Tài liệu của người lao động nhận hỗ trợ			Số CMND/thẻ căn cước công dân	Chức vụ
							Từ ngày tháng năm	Đến ngày tháng năm		Tên TK	Số TK	Ngân hàng		
(1)	(2)*	(3)	(4)	(5)	(6)*	(7)*	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)
1	Trương Minh Lành	Nhân viên	Không xác định	05/01/2021	7913000364	01/07/2021	01/07/2021	30/09/2021	3.710.000	Trương Minh Lành	700005304300	Ngân hàng TNHH MTV Shinhan Việt Nam	331785820	Nghỉ việc không lương
Tổng cộng lao động									3.710.000					
Tổng cộng									3.710.000					

Tổng số tiền hỗ trợ: 3.710.000 đồng
Ba triệu, bảy trăm mười nghìn đồng


ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Sơn Hồng

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH HỒ TRỢ NGƯỜI LAO ĐỘNG TẠM HOÀN THỰC HIỆN HỢP ĐỒNG LAO ĐỘNG, NGHỈ VIỆC
HƯỞNG HIỂM LƯƠNG DO ĐẠI DỊCH COVID-19 CỦA CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ VIÊN THÔNG CHÍ THANH
(Kèm theo Quyết định số 442/QĐ-T.Đ.Đ.N ngày 06/10/2021 của UBND tỉnh Đồng Nai)

TT	Họ và tên	Phòng/ban/phần xương lam việc	Loại hợp đồng lao động	Thời điểm bắt đầu thực hiện HDLĐ	Mã số BHXH	Thời điểm bắt đầu tạm hoàn nợ việc không lương hàng (Ngày tháng năm)	Thời gian tạm hoàn HDLĐ/nghỉ không lương		Số tiền hỗ trợ	Tài khoản của người lao động nhận hỗ trợ			Số CMND/huế cước công dân	Chức vụ
							Từ ngày tháng năm	Đến ngày tháng năm		Tên TK	Số TK	Ngân hàng		
(1)	(2)*	(3)	(4)	(5)	(6)*	(7)*	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)
1	ĐÀO ANH TUẤN	NV KỸ THUẬT	Vô thời hạn	01/04/2019	5420452221	01/07/2021	01/07/2021	30/09/2021	3.710.000	ĐÀO ANH TUẤN	0481000874916	TMCP NGOẠI THƯƠNG (VIETCOMBANK) - CN BIÊN HÒA, ĐỒNG NAI	221.404.746	Nghỉ việc không lương
2	ĐỖ VĂN TUẤN	NV KỸ THUẬT	Vô thời hạn	01/04/2019	7523333393	01/07/2021	01/07/2021	30/09/2021	3.710.000	ĐỖ VĂN TUẤN	0481000773657	TMCP NGOẠI THƯƠNG (VIETCOMBANK) - CN BIÊN HÒA, ĐỒNG NAI	272477775	Nghỉ việc không lương
3	VŨ THỊ QUỲNH	NV KẾ TOÁN	Vô thời hạn	01/06/2020	7526665145	01/07/2021	01/07/2021	30/09/2021	3.710.000	VŨ THỊ QUỲNH	102006345206	NGÂN HÀNG CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM (VIETINBANK) - CN BIÊN HÒA, ĐỒNG NAI	163321268	Nghỉ việc không lương
4	TRẦN THỊ LAN ANH	NV KINH DOANH	Vô thời hạn	01/06/2020	7516193117	01/07/2021	01/07/2021	30/09/2021	3.710.000	TRẦN THỊ LAN ANH	108868184195	NGÂN HÀNG CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM (VIETINBANK) - CN BIÊN HÒA, ĐỒNG NAI	272635343	Nghỉ việc không lương
5	NGUYỄN ĐỨC MẬU	NV KỸ THUẬT	Vô thời hạn	01/06/2020	7513024817	01/07/2021	01/07/2021	30/09/2021	3.710.000	NGUYỄN ĐỨC MẬU	590205451977	NGÂN HÀNG NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN VIỆT NAM (AGRI BANK) - CN BIÊN HÒA, ĐỒNG NAI	272023816	Nghỉ việc không lương
6	HUỶNH HIỆU TRUNG	NV KỸ THUẬT	Vô thời hạn	01/06/2020	7523484230	01/07/2021	01/07/2021	30/09/2021	3.710.000	BÙI HỮU CHÍ	0481000891823	TMCP NGOẠI THƯƠNG (VIETCOMBANK) - CN BIÊN HÒA, ĐỒNG NAI	272805581	Nghỉ việc không lương
7	TRẦN THỊ KHANH	NV KẾ TOÁN	Vô thời hạn	01/03/2020	4702012285	01/07/2021	01/07/2021	30/09/2021	3.710.000	BÙI HỮU CHÍ	0481000891823	TMCP NGOẠI THƯƠNG (VIETCOMBANK) - CN BIÊN HÒA, ĐỒNG NAI	033171003577	Nghỉ việc không lương
Tổng 7 lao động														
Cộng 1										25.970.000				
Cộng 1										25.970.000				

Tổng số tiền hỗ trợ: 25.970.000 đồng
Hai mươi năm triệu, chín trăm bảy mươi nghìn đồng

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI
TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH
Nguyễn Sơn Hùng

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH HỒ TRỢ NGƯỜI LAO ĐỘNG TẠM HOÀN THỰC HIỆN HỢP ĐỒNG LAO ĐỘNG, NGHỊ VIỆC
HỒNG HƯỞNG, LƯƠNG, ĐÓ ĐẠY DỊCH COVID-19 CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ KHÍ 4 VÀ XÂY DỰNG THĂNG LONG - ĐỒNG NAI

(Kèm theo Quyết định số 4492/2021/QĐ-UBND ngày 06/10/2021 của UBND tỉnh Đồng Nai)

I. DANH SÁCH NGƯỜI LAO ĐỘNG, TẠM HOÀN THỰC HIỆN HỢP ĐỒNG LAO ĐỘNG, NGHỊ VIỆC KHÔNG, HỒNG HƯỞNG:

TT	Họ và tên	Phòng/Trạm/Phân xưởng làm việc	Loại hợp đồng lao động	Thời điểm bắt đầu làm việc theo hợp đồng	Mã số BHXH	Thời điểm bắt đầu tạm hoãn, nghỉ việc không hưởng lương (Ngày tháng năm)	Thời gian tạm hoãn HĐLĐ/nghỉ không lương			Số tiền hỗ trợ	Tài khoản của người lao động nhận hỗ trợ			Số CMND/Thẻ căn cước công dân	Chú thích
							Từ ngày tháng năm	Đến ngày tháng năm			Tên TK	Số TK	Ngân hàng		
(1)	(2) ^a	(3)	(4)	(5)	(6) ^a	(7) ^a	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	
1	Phạm Công Dương	Công nhân cơ khí	Xác định thời hạn	01/04/2021	4701004245	01/09/2021	01/09/2021	30/09/2021	3.710.000	Công ty Cổ Phần Cơ Khí 4 và Xây Dựng Thăng Long - Đồng Nai	67210000649298	BIDV - CN Nam Đồng Nai	181860975	Chưa mở được TK cá nhân	
2	Hoàng Văn Hải	Quản lý công nhân cơ khí	Vô thời hạn	01/04/2021	4700158472	01/09/2021	01/09/2021	30/09/2021	3.710.000	Hoàng Văn Hải	67010000690520	BIDV Đồng Nai	182212778		
3	Nguyễn Thị Lan Hương	Kế toán trưởng	Vô thời hạn	01/07/2021	4706098706	01/09/2021	01/09/2021	30/09/2021	3.710.000	Nguyễn Thị Lan Hương	67210000640525	BIDV - Chi nhánh Nam Đồng Nai	272669923		
4	Nguyễn Thị Quế	NV Văn phòng	Vô thời hạn	01/05/2021	4701004209	01/09/2021	01/09/2021	30/09/2021	3.710.000	Nguyễn Thị Quế	706036316500001	TMCP Nam Á - CN Đồng Nai	272779763		
5	Hoàng Văn Sơn	Công nhân cơ khí	Xác định thời hạn	01/04/2021	4704000546	01/09/2021	01/09/2021	30/09/2021	3.710.000	Hoàng Văn Sơn	65970406081377	Ngân hàng TMCP Quốc Tế Việt Nam (VIB)	186033075		
6	Lê Trọng Sĩ	Công nhân cơ khí	Xác định thời hạn	01/04/2020	7914221481	01/09/2021	01/09/2021	30/09/2021	3.710.000	Lê Trọng Sĩ	0261003485052	Vietcombank	174675667		
7	Lưu Minh Vương	Công nhân cơ khí	Xác định thời hạn	01/04/2021	6823098762	01/09/2021	01/09/2021	30/09/2021	3.710.000	Lưu Minh Vương	0334534496	MB - Bank	251350880		
Cộng: 1										25.970.000					

Tổng số tiền hỗ trợ: 25.970.000 đồng
Hai mươi năm triệu, chín trăm bảy mươi nghìn đồng

